PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

- Tên dự án: Kiểm kê rừng tại Ban quản lý rừng phòng hộ Đăk G'Long - Gia Nghĩa

- Tên gói thầu: Nhiệm vụ kiểm kê rừng

- Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước giao tại Quyết định số 334/QĐ-SNNMT ngày 26/8/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lâm Đồng

- Giá gói thầu: **960.936.000 đồng** *(Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi triệu, chín trăm ba mươi sáu ngàn đồng)*

- Thời gian thực hiện gói thầu: **60 ngày**

- Chủ đầu tư: **Ban Quản lý rừng phòng hộ Đăk G'Long - Gia Nghĩa**

II. Phạm vi công việc:

1. Mục tiêu tổng quát

Xác định và nắm bắt toàn diện được diện tích rừng, trữ lượng rừng và diện tích đất chưa có rừng được quy hoạch cho mục đích lâm nghiệp của đơn vị. Thông qua công tác điều tra, kiểm kê, thiết lập được hồ sơ quản lý rừng, xây dựng cơ sở dữ liệu rừng và đất chưa có rừng làm cơ sở để thực hiện, theo dõi diễn biến rừng, đất rừng hàng năm và việc lập kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng tốt hơn.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xác định được toàn diện về hiện trạng diện tích rừng, trữ lượng rừng, trữ lượng các-bon rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp chưa có rừng theo quyết định giao đất, giao rừng của đơn vị.

- Đánh giá tình hình biến động diện tích rừng, trữ lượng rừng để Ban Quản lý Rừng phòng hộ Đắk Glong – Gia Nghĩa đưa ra phương hướng, giải pháp quản lý, sử dụng, phát triển rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp chưa có rừng một cách hiệu quả, bền vững.

- Xác định diện tích bị chồng lấn với các đơn vị giáp ranh, diện tích bị tranh chấp về chủ quản lý.

- Cập nhật, bổ sung, chuẩn hóa và hoàn thiện cơ sở dữ liệu tài nguyên rừng, hồ sơ quản lý rừng phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát về lâm nghiệp; là cơ sở để theo dõi diễn biến rừng những năm tiếp theo và đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng của đơn vị.

3. Yêu cầu

- Nội dung, phương pháp và sản phẩm của kiểm kê rừng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về Quy định về điều tra rừng và theo dõi diễn biến rừng *(sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023)*; Sổ tay hướng dẫn kỹ thuật kiểm kê rừng ban hành theo Quyết định số 254/QĐ-KL-CĐS ngày 03/10/2024 của Cục Kiểm lâm.

- Việc kiểm kê rừng được thực hiện phù hợp với kiểm kê đất đai.

- Công tác kiểm kê rừng hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả; số liệu kiểm kê rừng phải khách quan, minh bạch, phản ánh đúng thực tế, phù hợp giữa kết quả kiểm kê rừng và ngoài thực địa.

- Phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, nhân viên tham gia thực hiện kiểm kê rừng. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận, nhân viên.

- Sản phẩm điều tra, kiểm kê rừng đảm bảo độ chính xác; được UBND tỉnh phê duyệt và công bố theo quy định

4. Phạm vi.

Toàn bộ diện tích đất có rừng và đất chưa có rừng thuộc quản lý của Ban Quản lý Rừng phòng hộ Đắk Glong – Gia Nghĩa nằm trên địa giới hành chính của 6 xã (phường) bao gồm: Phường Quảng Thành thuộc thành phố Gia Nghĩa, xã Đắk Ha, xã Quảng Sơn, xã Đắk R'Măng thuộc huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, xã Trường Xuân, xã Nâm N'Jang huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

5. Đối tượng

Rừng phòng hộ, rừng sản xuất, ngoài quy hoạch ba loại rừng nằm trên lâm phần quản lý của Ban quản lý Rừng phòng hộ Đắk Glong - Gia Nghĩa

6. Sản phẩm giao nộp:

- Báo cáo kết quả kiểm kê rừng (tài liệu giấy và file số).

- Hệ thống bản đồ: Bản đồ kết quả kiểm kê rừng (dạng giấy và dạng số) theo quy định.

- Hệ thống biểu số liệu: Hệ thống biểu tổng hợp kết quả kiểm kê rừng theo quy định

7. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Theo quy định hiện hành.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Theo E-HSDT nhà thầu đề xuất

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của chủ đầu tư và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình.